

Ngày 31/12/2025	3,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-11.6%	-20.8%	-11.6%

2025	
ROE	4.8%
	+/- YoY ▲ 4.2%

Q4/25	
DT thuần	116
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 67.1 ▲ 137%
	YoY ▲ 53.7 ▲ 86.2%

2025	
DT thuần	535
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 99.0 ▲ 22.6%

Q4/25	
LN gộp	9.33
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.51 ▲ 5.7%
	YoY ▲ 5.13 ▲ 122%

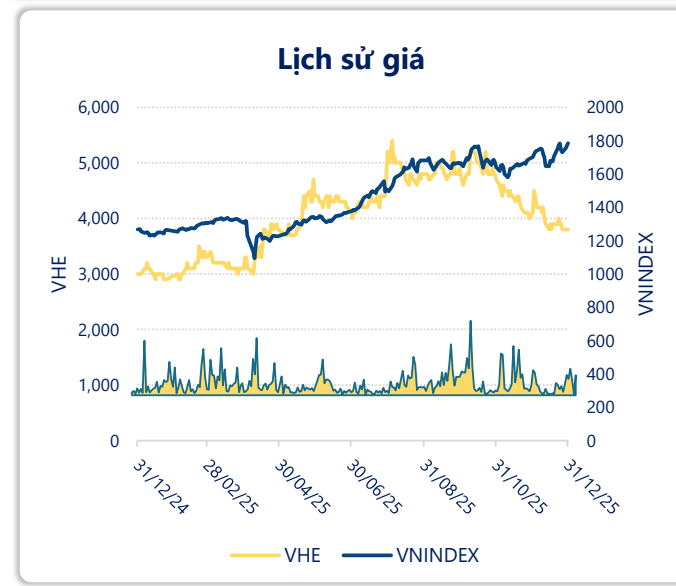
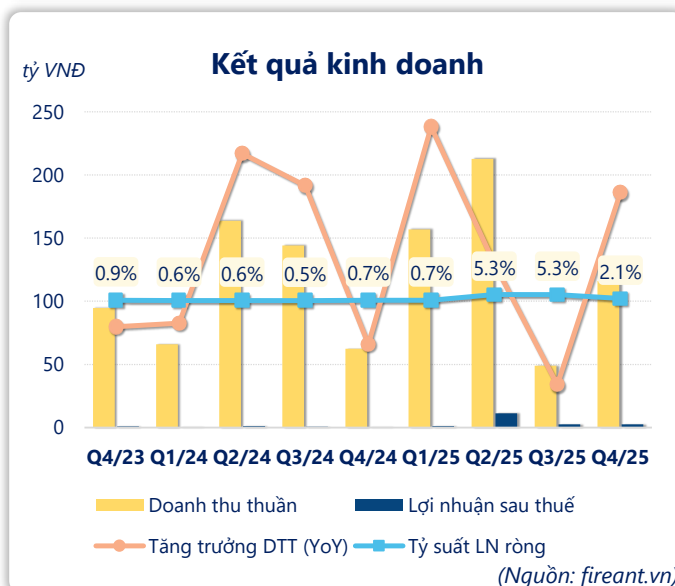
2025	
LN gộp	42.9
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 27.1 ▲ 172%

Q4/25	
LN thuần	3.24
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.03 ▲ 1443%

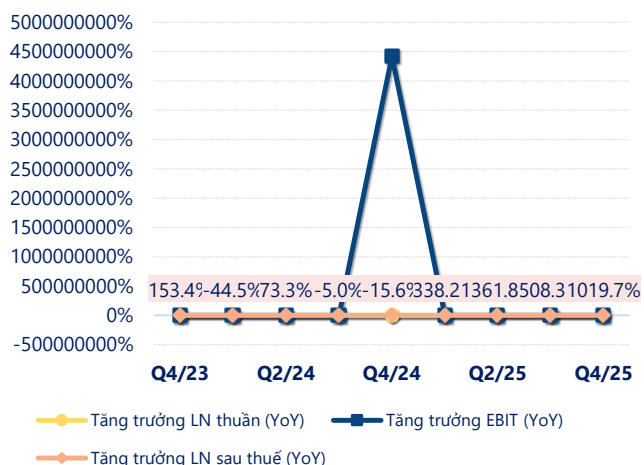
2025	
LN thuần	22.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 20.0 ▲ 944%

Q4/25	
LN sau thuế	2.52
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.06 ▼ 2.1%
	YoY ▲ 2.04 ▲ 426%

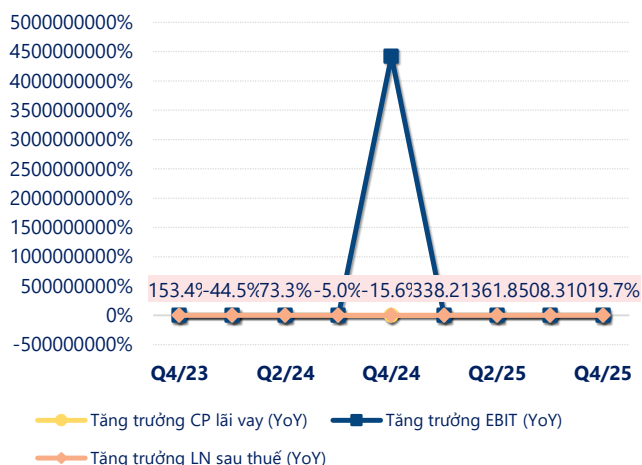
2025	
LN sau thuế	17.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 15.7 ▲ 812%



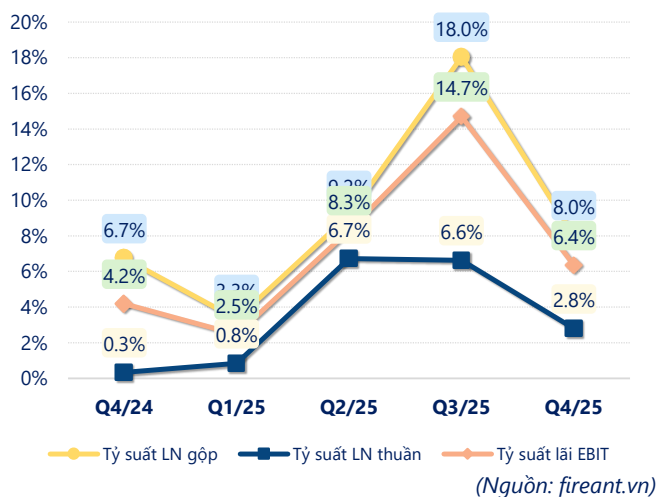
Tăng trưởng lợi nhuận



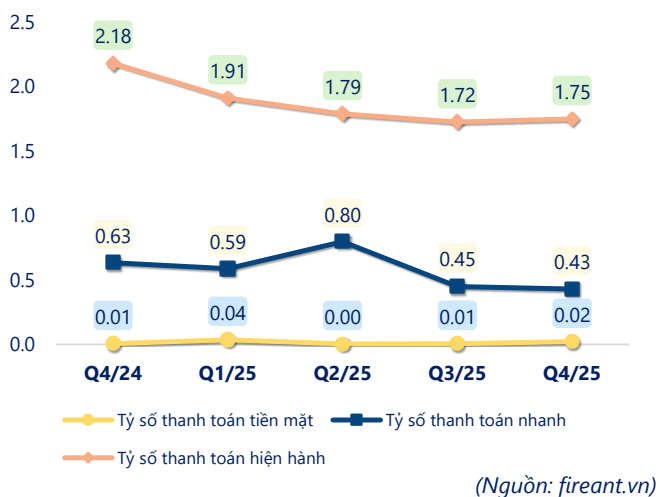
Tăng trưởng chi phí



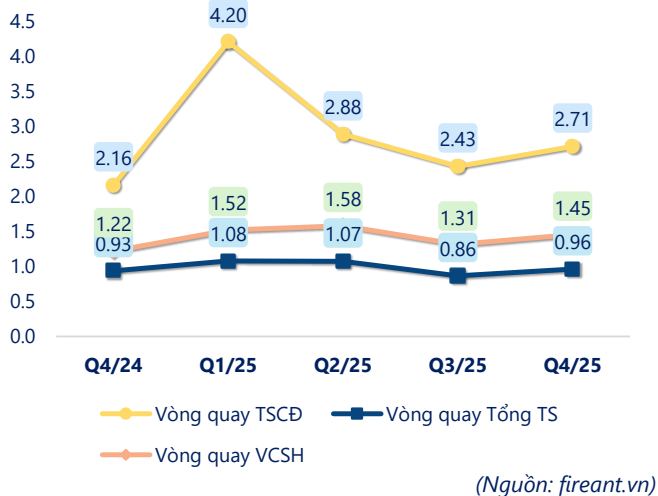
Tỷ suất lợi nhuận



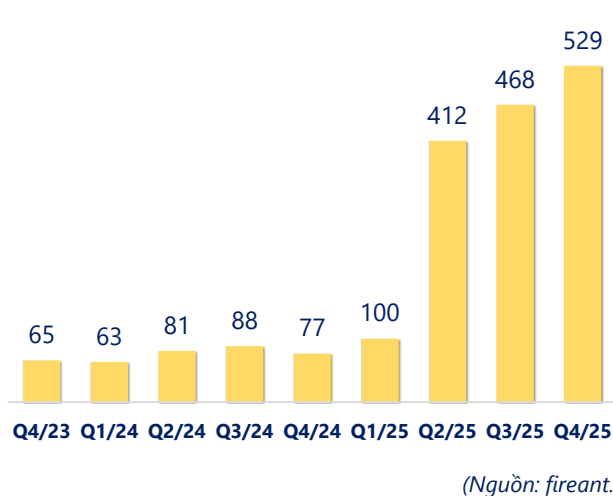
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	116	62.3	86.2%	535	436	22.6%
Giá vốn hàng bán	107	58.1	83.7%	492	420	17.0%
Lợi nhuận gộp	9.33	4.20	122%	42.9	15.8	172%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.02	284%	0.10	0.28	-63.4%
Chi phí TC	4.23	2.19	93.2%	14.4	6.99	106%
Chi phí lãi vay	4.17	2.07	101%	14.0	6.70	109%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.45	0.55	-18.8%	1.83	2.59	-29.2%
Chi phí QLDN	1.48	1.27	16.8%	4.64	4.37	6.3%
LN thuần từ HĐKD	3.24	0.21	1443%	22.1	2.12	944%
Lợi nhuận khác	-0.04	0.33	-112%	0.02	0.22	-90.0%
LN trước thuế	3.20	0.54	493%	22.1	2.34	848%
Lợi nhuận sau thuế	2.52	0.48	426%	17.6	1.93	812%
LNST của CĐ cty mẹ	2.47	0.43	476%	17.5	1.88	831%

(Nguồn: fireant.vn)

